

Số: /QĐ-SYT

Bình Phước, ngày tháng 11 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu:  
Mua bổ sung Vật tư y tế phục vụ công tác khám và điều trị**

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 68/2016/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT, ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/06/2023 của Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về việc sửa đổi một số Điều của Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo*

*Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND, ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Báo cáo thẩm định số 08/BC-TTĐ ngày 08/11/2023 của Tổ thẩm định – Sở Y tế về dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua bổ sung Vật tư y tế phục vụ công tác khám và điều trị;*

*Theo đề nghị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước tại Tờ trình số 1257/TTr-BVĐK ngày 20/10/2023 về việc Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua bổ sung Vật tư y tế phục vụ công tác khám và điều trị,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua bổ sung Vật tư y tế phục vụ công tác khám và điều trị, với nội dung cụ thể như sau:

1. Dự toán:

Tổng dự toán: **876.371.500** đồng (*Bằng chữ: Tám trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi một ngàn năm trăm đồng chẵn*), trong đó:

Chi phí mua sắm hàng hóa: 876.371.500 đồng. Chi tiết Danh mục hàng hóa theo Phụ lục 1.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu với nội dung chi tiết theo Phụ lục 2.

**Điều 2.** Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

*(Quyết định này thay thế cho Quyết định số 599/QĐ-SYT ngày 31/10/2023 của Sở Y tế Bình Phước về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua bổ sung Vật tư y tế phục vụ công tác khám và điều trị)./.*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Giám đốc, các PGĐ SYT;
- Các Phòng chức năng SYT;
- Website SYT;
- Lưu: VT, NV(V09.11).

**GIÁM ĐỐC**

**PHỤ LỤC 1: Danh mục hàng hóa**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /11/2023 của Sở Y tế Bình Phước)

STT	Tên hàng hóa hoặc tương đương	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền
1	Catheter tĩnh mạch trung tâm 2 nòng các số hoặc tương đương	Catheter tĩnh mạch trung tâm 2 nòng các số hoặc tương đương	Cái	131	231.000	30.261.000
2	Catheter tĩnh mạch trung tâm 3 nòng các số hoặc tương đương	Catheter tĩnh mạch trung tâm 3 nòng các số hoặc tương đương	Cái	101	252.000	25.452.000
3	Chỉ tan tự nhiên 2/0, 75cm + kim tròn 1/2c, 26mm	Chỉ tan tự chậm tự nhiên Chromic Catgut số 2/0, dài 75cm, kim tròn 1/2c, dài 26mm	Tép	3030	24.150	73.174.500
4	Chỉ tan tự nhiên 2/0, 75cm + kim tròn 1/2c, 30mm	Chỉ tan tự chậm tự nhiên Chromic Catgut số 2/0, dài 75cm, kim tròn 1/2c, dài 30mm	Tép	1500	25.095	37.642.500
5	Catheter chạy thận nhân tạo 2 nòng	1 Catheter 2 nòng	Cái	145	273.000	39.585.000

6	Sonde niệu quản JJ	Các cỡ	Cái	200	435.750	87.150.000
7	Chỉ khâu tiêu chậm số 2/0 dài 75cm	Chỉ tan đa sợi polyglycolic acid phủ epsilon- caprolactone, số 2/0, dài 75cm, kim tròn đầu tròn 26mm, 1/2c	Sợi	1800	62.000	111.600.000
8	Gạc 10 x10cm	Kích thước 10x10cm x 8 lớp, tiệt trùng	Miếng	30000	520	15.600.000
9	Gạc 30 x 40cm	Kích thước 10x10cm x 6 lớp, cân quang tiệt trùng	Cái	25000	4.160	104.000.000
10	Băng thun 3 móc	Kích thước 10cm x 4,5cm; 15cm x 4,5cm	Cuộn	3000	14.280	42.840.000
11	Băng dính cuộn vải lụa y tế 1.25cm x 5m	Kích thước: 1.25cm x 5m	Cuộn	12500	7.245	90.562.500
12	Đai xương đòn	Các số	Cái	250	27.700	6.925.000
13	Dây garo	Dây thắt mạch	Cái	100	2.000	200.000

14	Ống thông tiêu 1 nhánh (Nelaton) các cỡ	Các cỡ	Cái	300	5.100	1.530.000
15	Khóa 3 ngã có dây	Các cỡ	Cái	3765	4.200	15.813.000
16	Khóa 3 ngã không dây	Các cỡ	Cái	2850	3.800	10.830.000
17	Mask oxy có túi các số	Các cỡ	Cái	500	14.700	7.350.000
18	Dây nối bơm tiêm điện các cỡ	Các cỡ	Cái	1685	5.000	8.425.000
19	Ống nội khí quản đường mũi	Các cỡ	Cái	70	42.000	2.940.000
20	Lọc vi khuẩn, vi rút	3 chức năng	Cái	3000	18.000	54.000.000
21	Gel K-Y	Gel bôi trơn hòa tan được trong nước, dùng phổ biến trong bôi trơn âm đạo, khám phụ khoa, thụt rửa âm đạo, nội soi trực tràng, đại tràng	Tube	120	57.750	6.930.000

22	Airway	Các cỡ	Cái	2000	4.200	8.400.000
23	Giấy Monitor sản khoa	150mm x 90mm x 300sh	Xấp	100	88.660	8.866.000
24	Băng cuộn	10cm x 5m	Cái	9000	1.495	13.455.000
25	Chỉ Nylon số 10/0, có kim	Chỉ Nylon số 10/0, dài 30cm, 2 kim hình thang, dài 6 mm	Sợi	60	234.000	14.040.000
26	Sonde Foley 3 nhánh	Các số	Cái	100	16.800	1.680.000
27	Dung dịch rửa tay, tắm phẫu thuật	Chlorhexidine Digluconate 4%	Chai	800	71.400	57.120.000
<b>Tổng cộng 27 khoản</b>						876.371.500

## PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu Mua bổ sung Vật tư y tế phục vụ công tác khám và điều trị

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /11/2023 của Sở Y tế Bình Phước)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Mua bổ sung vật tư y tế phục vụ công tác khám và điều trị	876.371.500 đồng (Tám trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi một ngàn năm trăm đồng chẵn).	Nguồn thu quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác	Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV năm 2023	Trọn gói	240 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
<b>Tổng cộng: 876.371.500 đồng</b> (Tám trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi một ngàn, năm trăm đồng chẵn).								